

Điểm nhấn từ Hội nghị:

05 thông điệp chính từ Hội nghị Tài chính Xanh Việt Nam 2026

Những phân tích và góc nhìn trong báo cáo này được tổng hợp từ những chia sẻ của diễn giả trong Hội nghị Tài chính Xanh Việt Nam 2026 do FiinGroup, Ngân hàng Nam Á và Trung tâm Tài chính Quốc tế tại TP.HCM phối hợp tổ chức cùng sự đồng hành của Optima Wealth Partners ngày 8/6/2026.

Ngày 28 tháng 08 năm 2026

Báo cáo này không phải một hành động xếp hạng tín nhiệm.

Tác giả:

Nguyễn Quang Thuân

Tổng Giám đốc, FiinRatings
thuan.nguyen@fiinratings.vn

Diễn ra trong bối cảnh Việt Nam vừa hoàn thiện các nền tảng pháp lý quan trọng để thúc đẩy tài chính xanh và Trung tâm Tài chính Quốc tế, **Hội nghị Tài chính Xanh Việt Nam 2026** thành công quy tụ hơn 250 đại biểu từ cơ quan quản lý, định chế tài chính, các tổ chức tài chính phát triển (DFI), nhà đầu tư quốc tế và cộng đồng doanh nghiệp.

Hội nghị tập trung thảo luận các vấn đề mang tính cấu trúc của thị trường tài chính xanh, hướng tới các sáng kiến và cơ chế cụ thể để chuyển hóa cam kết chuyển đổi thành dòng vốn thực cho doanh nghiệp và dự án của Việt Nam.

Điểm nhấn chính:

- **Nhu cầu tài chính bền vững của Việt Nam nên được mở rộng hơn phạm vi ngoài các ngành “đã được thừa nhận xanh” (deemed green) nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế cao.** Bên cạnh các ngành được công nhận là xanh như năng lượng tái tạo và xe điện, các nhà đầu tư quốc tế nhất là các quỹ tác động cũng rất quan tâm đến các ngành góp phần giảm phát thải, thích ứng biến đổi khí hậu, song song với nhu cầu cho tài chính chuyển đổi đối với các ngành khó giảm phát thải và tài chính xanh lam.
- **Bên cạnh tài trợ theo dự án qua khoản vay bền vững, thị trường cần phát triển các sản phẩm có tính đại chúng** như trái phiếu xanh, cổ phiếu xanh và tài chính hỗn hợp, qua đó mở rộng cơ sở nhà đầu tư, đặc biệt là các quỹ đầu tư tương hỗ hoặc quỹ đầu tư danh mục quốc tế bởi họ mong muốn đầu tư và phân bổ theo danh mục qua các sản phẩm trên thị trường vốn thay vì đầu tư theo từng thương vụ “deal by deal”.
- **Các hạn chế về cấu trúc dự án và giao dịch là điểm nghẽn chính đối với khả năng huy động vốn (bankability).** Không chỉ phụ thuộc vào nguồn vốn sẵn có, khả năng huy động vốn còn được quyết định bởi chất lượng dự án, cấu trúc giao dịch và cách thức phân bổ, định giá và cơ chế chia sẻ rủi ro.
- **05 trụ cột chính sách Việt nam có thể tham khảo kinh nghiệm quốc tế cho việc thiết kế khả năng dẫn vốn của một trung tâm tài chính quốc tế như VIFC-HCM:** (i) có cơ chế ưu đãi cụ thể bao gồm ưu đãi về thuế đối với tổ chức phát hành, nhà đầu tư và các đơn vị dịch vụ trung gian (ii) cơ chế kiểm soát dòng tiền ngoại tệ rõ ràng và thuận lợi, (iii) cơ chế trọng tài quốc tế, (iv) chính sách và lộ trình phát triển các sản phẩm tài chính cụ thể cho ngân hàng, quỹ đầu tư và công cụ nợ như trái phiếu doanh nghiệp và (v) cho phép triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát cho các sản phẩm và loại hình mới.
- **Kinh nghiệm từ GIFT City cho thấy hiệu quả của một trung tâm tài chính quốc tế như VIFC-HCMC không phụ thuộc vào một sản phẩm hay cơ chế riêng lẻ,** mà việc hình thành một cơ quan quản lý và giám sát một cửa thay vì qua các bộ ngành cũng như mức độ đồng bộ của toàn bộ hệ sinh thái. Sự kết nối giữa khung pháp lý, khuôn khổ sản phẩm, khả năng tiếp cận của nhà đầu tư, cơ chế công bố thông tin, hạ tầng thị trường là nền tảng để phát triển một hệ sinh thái tài chính xanh có khả năng huy động và chuyển hóa dòng vốn thành nguồn tài trợ cho các dự án.

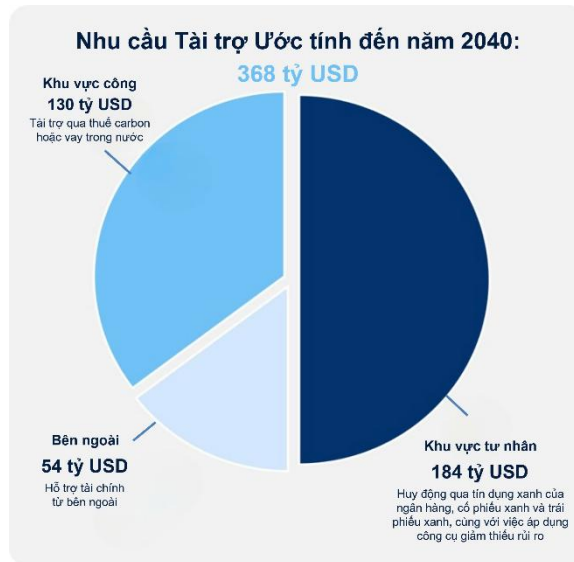
1. Nhu cầu tài chính xanh của Việt Nam nên được mở rộng ngoài những gì đã được thừa nhận xanh

Bên cạnh các dự án “đã được xem là xanh” (deemed green) như năng lượng tái tạo và xe điện, các nhà đầu tư quốc tế nhất là các quỹ tác động cũng rất quan tâm đến các dự án góp phần giảm phát thải, thích ứng biến đổi khí hậu rất lớn, song song với nhu cầu cho tài chính chuyển đổi đối với các ngành khó giảm phát thải và tài chính xanh lam

Việt Nam đang đặt ra nhu cầu vốn rất lớn cho thích ứng với biến đổi khí hậu, chuyển đổi xanh và phát triển tài chính xanh lam.

- Thích ứng và tăng cường khả năng chống chịu đang chiếm tỷ lệ nhu cầu vốn lớn nhất. Theo IFC – World Bank, tổng nhu cầu vốn khí hậu của Việt Nam ước khoảng 368 tỷ USD đến năm 2040. Đáng chú ý, nhu cầu cho thích ứng và tăng cường khả năng chống chịu lên tới 254 tỷ USD, cao hơn 2 lần so với 114 tỷ USD cho nhu cầu giảm phát thải.
- Tài chính chuyển đổi đóng vai trò cầu nối đối với các ngành phát thải cao, khó đáp ứng ngay lập tức với tiêu chuẩn “xanh” truyền thống. Đây là các nhóm ngành có nhu cầu vốn lớn như thép, xi măng, hóa chất và vận tải nặng, nơi việc giảm phát thải đòi hỏi quá trình chuyển đổi dài hạn và nguồn vốn phù hợp. Trên toàn cầu, thị trường Trái phiếu chuyển đổi được dự báo đạt khoảng 40 tỷ USD vào năm 2026.

Hình 1: Nhu cầu Tài trợ cho hành động khí hậu tại Việt Nam ước tính đến năm 2040



Nguồn: IFC, World Bank CCDR (2025), World Bank Group (2025)

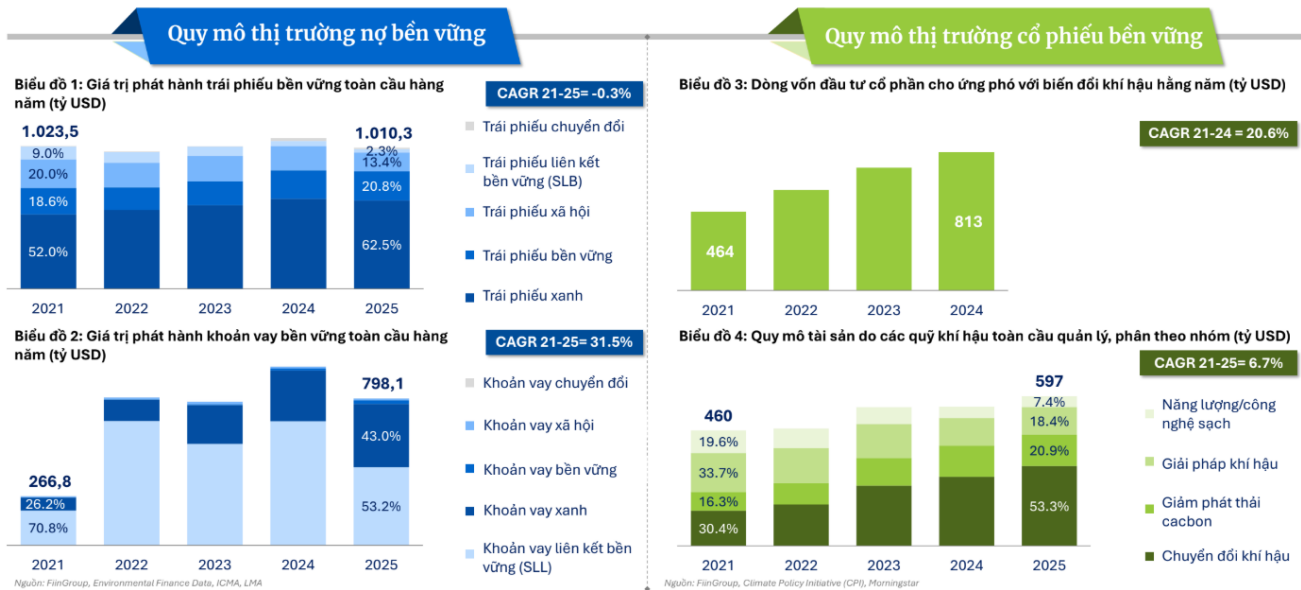
- Tài chính xanh lam có dư địa tăng trưởng đáng kể. Thị trường trái phiếu xanh lam toàn cầu đạt khoảng 15,25 tỷ USD vào tháng 6/2025, cho thấy tiềm năng huy động vốn cho các lĩnh vực gắn với kinh tế biển. Đây cũng là định hướng phù hợp với nhu cầu đầu tư của Việt Nam trong hạ tầng ven biển, thủy sản và kinh tế biển.
- Nhu cầu vốn khí hậu trải rộng ngoài lĩnh vực năng lượng tái tạo: Các lĩnh vực thâm dụng vốn như năng lượng, hạ tầng giao thông, công trình xanh và nông nghiệp đều cần nguồn vốn cho quá trình chuyển đổi. Ở cấp độ toàn cầu, dòng vốn khí hậu cũng đang mở rộng sang lưới điện, lưu trữ năng lượng, giao thông sạch và giảm phát thải công nghiệp, cho thấy cơ hội huy động vốn xanh ngày càng đa dạng hơn.

2. Đa dạng hóa các công cụ tài chính để mở rộng khả năng tiếp cận nguồn vốn bền vững

- Không chỉ tài trợ theo từng dự án qua khoản vay bền vững, thị trường cần phát triển các sản phẩm đại chúng được niêm yết trên TTCK để nhân rộng tác động: bao gồm trái phiếu xanh và cổ phiếu xanh. Khoản vay bền vững phù hợp cho từng dự án đơn lẻ, tuy nhiên để đạt quy mô tác động lớn thị trường cần các công cụ được chuẩn hóa, có thể giao dịch trên thị trường vốn. Xu hướng toàn cầu cũng cho thấy tài chính bền vững đang mở rộng vượt ra ngoài trái phiếu và khoản vay bền vững: vốn cổ phần khí hậu tăng khoảng 20,6%/năm và

AUM các quỹ khí hậu đạt ~597 tỷ USD (2021–2025) - phản ánh cơ sở nhà đầu tư và loại hình sản phẩm ngày càng đa dạng.

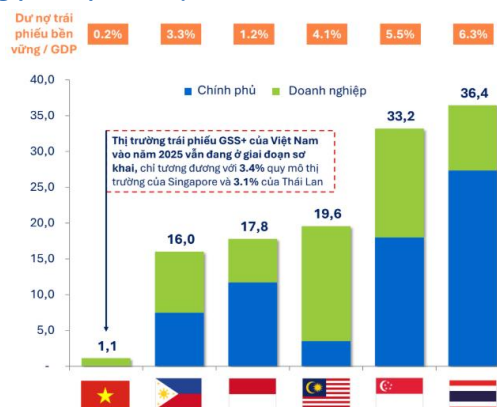
Hình 2: Quy mô thị trường nợ và vốn chủ sở hữu bền vững toàn cầu



Nguồn: FiinGroup, Environmental Finance Data, ICMA, LMA; Climate Policy Initiative (CPI), Morningstar

- Sản phẩm thị trường vốn giúp mở rộng cơ sở nhà đầu tư, đặc biệt là dòng vốn quốc tế: Các quỹ đầu tư và nhà đầu tư tổ chức nước ngoài thường yêu cầu công cụ có tính chuẩn hóa, thanh khoản và minh bạch cao - những đặc tính mà trái phiếu xanh và cổ phiếu xanh niêm yết có thể đáp ứng tốt hơn so với các khoản vay song phương. Việc 96% tổ chức phát hành tham chiếu nguyên tắc ICMA và 83% đáp ứng tiêu chí Climate Bonds cho thấy chuẩn hóa là một điều kiện quan trọng để tiếp cận dòng vốn quốc tế này.
- Tài chính hỗn hợp (blended finance) tạo hiệu ứng “kéo vốn” tư nhân: Mô hình FAST-P của Singapore đã huy động khoảng 5 tỷ USD, trong đó nguồn vốn ưu đãi đóng vai trò chịu lỗ đầu tiên và chia sẻ rủi ro, qua đó thu hút thêm vốn thương mại. Cơ chế này giúp chuyển một lượng vốn công hoặc vốn ưu đãi tương đối hạn chế thành quy mô vốn tư nhân lớn hơn.
- Việt Nam còn nhiều dư địa để phát triển các sản phẩm trên thị trường vốn: Dư nợ tín dụng xanh hiện đạt khoảng 32 tỷ USD, trong khi quy mô trái phiếu GSS+ mới khoảng 1,1 tỷ USD, tương đương ~0,2% GDP và thấp hơn đáng kể so với các nước trong khu vực như Singapore hay Thái Lan. Khoảng cách này phản ánh mức độ phụ thuộc tương đối lớn vào tín dụng ngân hàng, đồng thời cho thấy dư địa đáng kể để phát triển trái phiếu xanh, cổ phiếu xanh và các sản phẩm tài chính xanh trên thị trường vốn.

Hình 3. Dư nợ trái phiếu bền vững (GSS+) của Việt Nam so với các nước trong khu vực (tỷ USD)



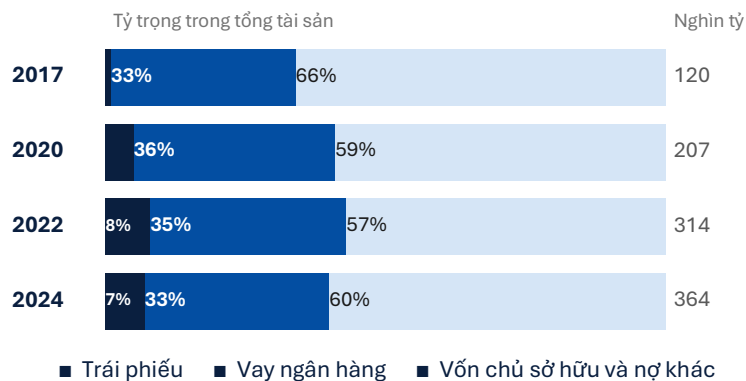
Nguồn: FiinGroup, Bloomberg LP

Chú thích: Trái phiếu GSS+ bao gồm trái phiếu xanh, trái phiếu xã hội, trái phiếu bền vững, trái phiếu liên kết bền vững, trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu liên kết chuyển đổi

3. Khả năng huy động vốn cho dự án hạ tầng (Project bankability): Điểm nghẽn nằm ở cấu trúc giao dịch, không phải quy mô vốn

- Nguồn vốn không phải điểm nghẽn, mà là các hạn chế mang tính cấu trúc của dự án ảnh hưởng đến khả năng huy động vốn (bankability). Tỷ trọng trái phiếu trong cơ cấu vốn của 19 doanh nghiệp hạ tầng – năng lượng niêm yết chỉ đạt 7% năm 2024, gần như không thay đổi so với năm 2022. Trong khi đó, tỷ trọng vay ngân hàng duy trì ở mức 33–36%, dù chịu giới hạn về kỳ hạn và hạn mức cấp tín dụng đối với một khách hàng.

Hình 4: Nguồn vốn trái phiếu không mở rộng tương ứng với tổng tài sản của các doanh nghiệp hạ tầng và năng lượng niêm yết



Nguồn: FiinRatings. Tổng tài sản, nợ và vay ngân hàng của 19 doanh nghiệp niêm yết hoạt động trong lĩnh vực hạ tầng và năng lượng. Mẫu chỉ bao gồm doanh nghiệp niêm yết, không tính các tổng công ty nhà nước và công ty dự án chưa niêm yết.

- **Cấu trúc sản phẩm chưa tương thích với nhu cầu vốn dài hạn.** Các sản phẩm trái phiếu hiện chủ yếu được phát hành ở cấp công ty mẹ, chưa được xếp hạng tín nhiệm và có kỳ hạn phổ biến 2–3 năm. Trong khi đó, các công ty bảo hiểm và quỹ hưu trí thường tìm kiếm tài sản có kỳ hạn từ mười năm trở lên.
- **Cải thiện khả năng huy động vốn (bankability) cần tác động đồng thời vào rủi ro tín dụng và minh bạch xanh.** Các **cơ chế tăng cường tín dụng**, bao gồm bảo lãnh từ các tổ chức như GuarantCo hoặc CGIF, có thể cải thiện chất lượng tín dụng của công cụ nợ. Trong khi đó, **Ý kiến Bên thứ hai (SPO)** không thay đổi rủi ro tín dụng, mà cung cấp thêm đánh giá độc lập về mức độ phù hợp của Khung Trái phiếu Xanh với các nguyên tắc tài chính xanh.
- **Hàm ý đối với VIFC-HCMC là cần gắn thu hút vốn với khả năng hấp thụ vốn của dự án.** Nguồn vốn quốc tế chỉ có thể chuyển thành giải ngân khi dự án được cấu trúc theo cách nhà đầu tư có thể **đánh giá và định giá rủi ro**, do đó cải thiện khả năng huy động cần được triển khai song song với hoàn thiện thể chế của trung tâm.

4. Năm trụ cột chính sách quyết định khả năng dẫn vốn cho hạ tầng cho VIFC-HCMC: Góc nhìn từ GIFT City

Kinh nghiệm từ GIFT City cho thấy **một cơ quan quản lý duy nhất là tiền đề**, bởi bốn yếu tố còn lại chỉ có thể vận hành hiệu quả khi có một đầu mối phê duyệt và cách hiểu thống nhất về quy định. GIFT City bắt đầu phát triển rõ nét sau khi Cơ quan Quản lý Dịch vụ Tài chính Quốc tế (IFSCA) được thành lập năm 2020, trở thành đầu mối duy nhất quản lý ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm và quỹ hưu trí, thay cho bốn cơ quan quản lý phân tán trước đó. Trong giai đoạn 2020–2026, tài sản ngân hàng tại đây tăng từ 14 tỷ USD lên 106,7 tỷ USD.

Trên nền tảng đó, FiinRatings xác định **năm trụ cột chính sách quyết định khả năng dẫn vốn tới các dự án hạ tầng**, bao gồm:

- Cơ chế dẫn vốn về doanh nghiệp trong nước.** Khuôn khổ vay thương mại nước ngoài cần quy định rõ đối tượng, hạn mức, kỳ hạn và cơ chế báo cáo. Tại GIFT IFSC, tỷ trọng vốn qua kênh này tăng từ 36% lên gần 65% từ 2025 đến chín tháng đầu 2026.

(ii) Cơ chế ưu đãi thuế đối với khoản vay và trái phiếu. Thuế khấu trừ thấp hơn giúp tăng lợi suất sau thuế cho nhà đầu tư hoặc giảm chi phí vốn cho tổ chức phát hành, đặc biệt có ý nghĩa với các khoản tài trợ hạ tầng kỳ hạn 15–20 năm.

(iii) Cơ chế giao dịch bằng ngoại tệ và quy chế người không cư trú: Cơ chế này giúp bên cho vay quốc tế giải ngân và thu hồi vốn bằng ngoại tệ, giảm vướng mắc về quản lý ngoại hối. Tuy nhiên, rủi ro tỷ giá chuyển về phía dự án cần được xử lý trong cấu trúc hợp đồng.

(iv) Cơ chế trọng tài quốc tế đặt tại trung tâm tài chính: IFSCA đang xúc tiến thành lập trung tâm trọng tài độc lập tại GIFT City. Theo bà Deedee Panuvatvanich của Norfund, cơ chế giải quyết tranh chấp là một trong bốn điều kiện vốn quốc tế cân nhắc trước khi cam kết, đặc biệt với tài trợ hạ tầng dài hạn.

(v) Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox). Đây cũng là hướng Việt Nam đang triển khai. VIFC tại TP.HCM và Đà Nẵng có thể vận hành cơ chế thử nghiệm, trước khi những sản phẩm chứng minh được hiệu quả được đưa vào khung pháp lý chung.

Hình 5: Yếu tố thúc đẩy thành công của GIFT City và nội dung cần cụ thể hóa tại VIFC

Yếu tố tại GIFT City	Lợi ích cụ thể	Nội dung cần cụ thể hóa tại Việt Nam
Kênh vay thương mại nước ngoài dẫn vốn về doanh nghiệp trong nước	Vốn huy động tại trung tâm tài chính quốc tế đến được dự án trong nước ở quy mô hàng chục tỷ USD	Khuôn khổ pháp lý xác định đối tượng vay, hạn mức, kỳ hạn tối thiểu, mục đích sử dụng vốn và cơ chế báo cáo
Trọng tài quốc tế đặt tại trung tâm tài chính quốc tế	Khả năng thực thi quyền chủ nợ, giảm phần bù rủi ro pháp lý	Thẩm quyền, phạm vi vụ việc và cơ chế công nhận phán quyết tại Việt Nam
Giao dịch bằng ngoại tệ, thành viên là người không cư trú	Bên cho vay quốc tế giao dịch bằng đồng tiền đang nắm giữ, nghĩa vụ thuế rõ ràng	Cơ chế xử lý chênh lệch đồng tiền khi vốn chuyển về dự án thu doanh thu bằng đồng Việt Nam
Cơ chế ưu đãi thuế đối với khoản vay và trái phiếu	Lợi suất sau thuế cao hơn hoặc chi phí vốn thấp hơn	Mức ưu đãi và đối tượng áp dụng

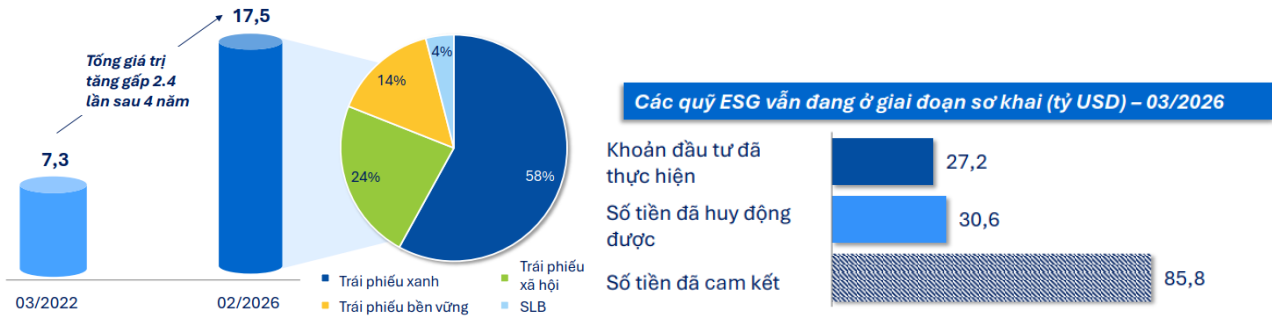
Nguồn: FiinRatings tổng hợp từ nội dung trình bày tại diễn đàn ngày 6/8/2026 và công bố của GIFT City.

5. Năm yếu tố cần xem xét khi phát triển tài chính xanh tại VIFC: Kinh nghiệm từ GIFT

- Mở rộng tài chính xanh trên nhiều kênh trung gian tài chính:** GIFT City phát triển khung tài chính xanh đồng thời qua **ngân hàng, công ty tài chính, thị trường vốn và quỹ đầu tư**, thay vì tập trung riêng vào trái phiếu xanh. Khung Cho vay Bền vững và Liên kết bền vững yêu cầu 5% dư nợ tăng thêm của ngân hàng và công ty tài chính được phân bổ cho các dự án xanh, xã hội hoặc bền vững, với dư nợ lũy kế đạt khoảng 4,9 tỷ USD sau hai năm triển khai.
- Tích hợp yêu cầu về khả năng huy động vốn (bankability) ngay từ thiết kế công cụ:** Đối với trái phiếu chuyển đổi, tổ chức phát hành phải xây dựng kế hoạch chuyển đổi phù hợp với Thỏa thuận Paris, đồng thời đáp ứng các yêu cầu về lộ trình phát thải, kế hoạch giảm carbon, mục tiêu dựa trên cơ sở khoa học, quản trị, gắn kết các bên liên quan và minh bạch. Các yêu cầu đánh giá độc lập gồm SPO, kiểm chứng và chứng nhận tạo thêm cơ sở để đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chí ESG của công cụ và tổ chức phát hành.
- Công nhận nhiều hệ thống phân loại và tiêu chuẩn quốc tế:** Việc chấp nhận các khuôn khổ như ICMA, EU, ASEAN và CBI giúp giảm yêu cầu điều chỉnh theo một bộ tiêu chuẩn riêng khi tiếp cận GIFT City. Cùng với đó, yêu cầu công bố thông tin trước và sau phát hành về mục tiêu ESG, lựa chọn dự án, sử dụng và phân bổ vốn, tác động góp phần tăng khả năng đánh giá và giám sát việc thực hiện các cam kết ESG.
- Phát triển hạ tầng niềm yết song song với khuôn khổ sản phẩm:** Giá trị lũy kế các công cụ nợ gắn nhãn ESG niêm yết tại các sàn IFSC tăng từ 7,3 tỷ USD lên 17,5 tỷ USD trong bốn năm, tương đương 2,4 lần; trong đó trái phiếu xanh chiếm 58%. Diễn biến này cho thấy khuôn khổ phát hành cần đi cùng hạ tầng niềm yết và giao dịch để hỗ trợ sự phát triển của thị trường.

- Khoảng cách đáng kể vẫn tồn tại giữa vốn cam kết và vốn thực tế được huy động:** Các quỹ ESG tại GIFT City ghi nhận 85,8 tỷ USD vốn cam kết, 30,6 tỷ USD vốn huy động và 27,2 tỷ USD vốn đầu tư thực tế. Mức chênh lệch khoảng 64% giữa vốn cam kết và vốn huy động, cao hơn đáng kể so với khoảng 11% giữa vốn huy động và vốn đầu tư thực tế, cho thấy khả năng chuyển hóa cam kết vốn thành nguồn vốn có thể triển khai vẫn là một khâu cần được cải thiện.

Hình 6: Tổng giá trị lũy kế các công cụ nợ gắn nhãn ESG niêm yết trên các sàn giao dịch tại IFSC Ấn Độ (tỷ USD)



Nguồn: FiinGroup, IFSCA

Nếu Quý vị cần thêm thông tin hoặc muốn trao đổi trực tiếp với chuyên viên phân tích của chúng tôi, vui lòng liên hệ:

- Email: support@fiingroup.vn hoặc support@fiinratings.vn
- Điện thoại: (84-24) 3562 6962

Nghiên cứu liên quan

1. Nhận định từ Hội nghị Tài chính Xanh Việt Nam 2026 [Ngày 06/08/2026]

- Nhận định 01: Cải thiện tính khả thi dự án nhằm huy động vốn qua Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam (VIFC): Bài học từ GIFT City (Ấn Độ)
- Nhận định 02: 05 thông điệp chính từ Hội nghị Tài chính Xanh Việt Nam 2026
- Nhận định 03: Chuyển hóa tiềm năng thành các cơ hội đầu tư khả thi: Định vị Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam là trung tâm tài chính xanh

2. Nhận định thị trường

- [07/08/2026] Cải thiện khả năng huy động cho dự án tại Việt Nam: Vấn đề cấu trúc trước khi là vấn đề vốn
- [31/07/2026] Các dấu hiệu cảnh báo sớm rủi ro mất khả năng thanh toán của các ngân hàng Việt Nam: Từ góc nhìn Xếp hạng tín nhiệm
- [28/01/2026] Triển vọng Kinh Tế Việt Nam 2026: Định Vị Nguồn Vốn Cho Mục Tiêu Tăng Trưởng Cao 2026 - 2030

3. Báo cáo Tâm điểm ngành

- [16/07/2026] Báo cáo Tâm điểm Ngành Chứng khoán Việt Nam: Tăng trưởng dẫn dắt bởi tín dụng và khả năng ổn định nguồn vốn trong năm 2026
- [17/04/2026] Báo cáo Tâm điểm Ngành Ngân hàng Việt Nam năm 2026: Năng lực vốn và Thanh khoản sẽ định hình Triển vọng ngành
- [03/10/2025] Báo cáo Tâm điểm Ngành Ngân hàng Việt Nam nửa đầu năm 2025: Từ Tăng trưởng đến Cải thiện Khả năng chống chịu – Năng lực vốn định hình triển vọng Ngân hàng Việt Nam

4. Nhận định từ Diễn đàn Thị trường Trái phiếu Doanh nghiệp Việt Nam 2026 [Ngày 02/04/2026]

- Nhận định 01: 05 thông điệp chính từ Diễn đàn Thị trường Trái phiếu Doanh nghiệp Việt Nam 2026
- Nhận định 02: Thị trường Trái phiếu Doanh nghiệp Việt Nam: Tiến triển và thách thức
- Nhận định 03: Phát triển chiều sâu thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam: Góc nhìn từ kinh nghiệm quốc tế
- Nhận định 04: Mở rộng cơ sở nhà đầu tư cho Thị trường vốn – Định hướng chính sách và Kinh nghiệm quốc tế về mô hình Quỹ đầu tư tín thác cho Ngành Hạ tầng của Việt Nam
- Nhận định 05: Triển vọng Tăng trưởng của Việt Nam và Nhu cầu vốn cho mục tiêu tăng trưởng cao
- Nhận định 06: Trái phiếu Xanh – Chi phí, Lợi ích và Vai trò đối với tương lai phát triển của Việt Nam
- Nhận định 07: Phát triển Đường cong Lợi suất Trái phiếu và Hạ tầng Định giá – Động lực thúc đẩy Thị trường Trái Phiếu
- Nhận định 08: Phát triển Thị trường Trái phiếu Doanh nghiệp Việt Nam theo chiều sâu – Góc nhìn từ những nhà tạo lập thị trường

5. Báo cáo Tâm điểm Trái phiếu

- [08/05/2026] Tâm điểm Thị trường Trái phiếu Doanh nghiệp Quý I/2026: Hoạt động phát hành chịu áp lực từ môi trường lãi suất cao
- [25/09/2025] Tâm điểm Trái phiếu tháng 8/2025: Phát hành Trái phiếu Bất động sản sôi động trở lại
- [18/08/2025] Tâm điểm Trái phiếu tháng 7/2025: Khối lượng phát hành chững lại sau tháng 6 sôi động

Tuyên bố miễn trách nhiệm và bản quyền

Tài liệu này được soạn thảo bởi Công ty Cổ phần FiinGroup và FiinRatings chỉ sử dụng cho mục đích tham khảo. Đây không phải là Báo cáo xếp hạng tín nhiệm và không khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ bất kỳ cổ phiếu nào hoặc bất kỳ giao dịch cụ thể nào khác. Thông tin trong Báo cáo này, bao gồm dữ liệu, số liệu, bảng, phân tích và nhận xét của FiinGroup và FiinRatings, chỉ được sử dụng để tham khảo theo quyết định của riêng bạn. FiinGroup và FiinRatings sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ tổn thất hoặc hậu quả nào có thể xảy ra do việc sử dụng thông tin trong báo cáo này. FiinGroup và FiinRatings giữ bản quyền đối với báo cáo này và toàn bộ nội dung trong Báo cáo này. Báo cáo này được bảo hộ bản quyền theo pháp luật về quyền tác giả của Việt Nam và các nước theo các công ước, điều ước quốc tế về quyền tác giả mà Việt Nam là thành viên.